

KINH TẠP BẢO TẠNG

QUYỂN 8

Gồm bảy chuyện:

95. Chuyện vợ chồng phụ tướng nước Câu-thi-di ác tâm đối với Đức Phật, nhờ Đức Phật hóa đạo mà chứng quả Tu-đà-hoàn.

96. Chuyện Nan-đà, em của Đức Phật bị Đức Phật bắt buộc xuất gia, được đắc đạo.

97. Chuyện đại lực sĩ cảm hóa nhóm giặc đồng hoang.

98. Chuyện phụ tướng nghe pháp nên ly dục.

99. Chuyện Ni-kiền Tử nhảy vào đồng lửa được Phật cứu độ.

100. Chuyện năm trăm con chim ưng trắng nghe pháp được sinh lên cõi trời.

101. Chuyện Đề-bà-đạt-đa thả con voi say tên Hộ tài muốn hại Phật.

M

95- CHUYỆN VỢ CHỒNG PHỤ TƯỚNG NƯỚC CÂU-THI-DI ÁC TÂM ĐỐI VỚI ĐỨC PHẬT, NHỜ ĐỨC PHẬT HÓA ĐẠO MÀ CHỨNG QUẢ TU-ĐÀ-HOÀN

Đức Phật ở tại nước Câu-thi-di, ở đấy có một phụ tướng Bà-la-môn là con người cuồng bạo, chẳng có chút đạo tâm, còn vợ ông là người nịnh hót tà vạy, cũng chẳng kém gì chồng.

Người chồng bảo vợ:

–Sa-môn Cù-đàm đang ở trong nước này, nếu ông ta đến đây, hãy đóng cửa đừng mở.

Có một hôm, bỗng nhiên Đức Như Lai ở trong nhà ông. Vợ của Bà-la-môn thấy vậy im lặng chẳng nói với Ngài một tiếng. Đức Phật liền nói:

–Người là người Bà-la-môn ngu si, tà kiến, không tin Tam bảo.

Người vợ nghe lời nói ấy, hết sức tức giận, tự bứt dây anh lạc, mặc áo dơ, ngồi bệt dưới đất. Người chồng từ ngoài đi vào hỏi:

–Tại sao lại làm như vậy?

Đáp:

–Sa-môn Cù-đàm mạ nhục tôi, nói: “Người là người Bà-la-môn tà kiến, bất tín.”

Người chồng nói:

–Hãy chờ đến sáng mai, sáng mai hãy mở cửa để chờ Phật đến.

Vào ngày hôm sau Đức Phật xuất hiện trong nhà ông. Bà-la-môn liền cầm kiếm nhọn đâm Đức Phật, nhưng không thể đâm được. Ông thấy Đức Phật ở trên hư không, liền tự thấy xấu hổ, năm vóc gieo xuống đất, bạch Đức Phật:

–Cúi mong Đức Thế Tôn giáng hạ để con xin sám hối.

Đức Phật liền đi xuống đất, cho ông sám hối và nói những điều cốt yếu của Chánh pháp cho ông nghe. Nhờ vậy vợ chồng ông đều đắc được đạo quả Tu-đà-hoàn.

Khi ấy các Tỳ-kheo nghe Đức Phật hàng phục và giáo hóa người ác như vậy, họ đều nói:

–Đức Thế Tôn xuất thế hết sức kỳ diệu.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Đâu phải chỉ có ngày nay mới thế, mà ở thời quá khứ, Ta cũng từng điều phục họ như vậy.

Các Tỳ-kheo bạch Đức Phật:

–Không rõ ở thời quá khứ Đức Phật đã điều phục như thế nào?

Đức Phật nói:

–Ngày xưa, ở nước Ca-thi có một vị vua tên là Ác Thọ, ông làm những điều hết sức phi pháp, khổ não trăm họ chém giết vô đạo. Các khách buôn bốn phương xa xôi có những vật trân kỳ thù thắng, ông đều đánh thuế để chiếm đoạt, không đền trả những vật báu ấy. Vì vậy mà các vật quý ở trong nước đều lọt vào tay ông, mọi người rao truyền, tiếng ác của vua lan khắp.

Bấy giờ có chim chúa Anh vũ đang ở trong rừng nghe người đi đường nói về sự độc ác của vua ấy, liền tự suy nghĩ: “Ta tuy là loài chim còn biết đó là điều trái. Nay ta nên đến chỗ vua kia nói về con đường thiện. Nếu nhà vua nghe lời, ta sẽ nói: Vua của loài chim kia còn có lời thiện, sao vua của loài người mà để người ta chê trách? May ra còn có thể giúp cho vua sửa đổi tu tính.”

Chim chúa liền bay lên cao, vào trong vườn của vua, liệng một vòng rồi hạ xuống, đậu trên một cây, gặp lúc phu nhân của vua vào vườn dạo mát. Khi ấy chim Anh vũ vỗ cánh ca hát, nói:

–Nay vua bạo ngược hết sức vô đạo, tàn hại vạn dân ác độc với chim, thú, phun hơi phì phì, làm cho người, vật căm tức, buồn lời ta thán, thiên hạ đều nghe. Phu nhân của vua cũng hà khắc không kém, làm cha mẹ của dân mà như vậy sao?

Hoàng hậu nghe xong, bưng bưng tức giận nói:

–Vì sao con chim nhỏ này lại mắng nhiếc ta không tiếc lời?

Bà bảo người rình bắt nó. Khi ấy chim Anh vũ không khiếp, không sợ, nhảy vào tay của người bắt. Khi hoàng hậu bắt được chim, liền dâng cho vua. Nhà vua nói với chim Anh vũ:

–Sao ngươi lại mắng ta?

Chim Anh vũ đáp:

–Tôi nói về điều phi pháp của vua, là muốn ích lợi cho ngài, chớ đâu dám mắng!

Khi ấy nhà vua hỏi:

–Ta có điều phi pháp gì?

Đáp:

–Có bảy việc phi pháp, có thể làm nguy hại thân vua.

Vua hỏi:

–Những gì là bảy?

Đáp:

–Một là đam mê tử sắc, không làm việc ngay thẳng. Hai là uống rượu say sưa mê loạn, không lo việc nước. Ba là tham đắm cờ bạc, không tu lễ kính. Bốn là săn bắn, sát sinh, hoàn toàn không có lòng từ. Năm là thích nói lời ác độc, không nói lời lành. Sáu là thuế má hình phạt nhiều hơn pháp thường. Bảy là không theo nghĩa lý, cướp đoạt tài vật nhân dân. Nếu có bảy việc này thì có thể làm nguy hại thân vua. Lại có ba việc làm nghiêng ngửa, suy bại vương quốc.

Nhà vua lại hỏi:

–Ba việc ấy là những gì?

Đáp:

–Một là thân cận với người tà nịnh, hiểm ác. Hai là không dựa vào Hiền thánh, không nghe lời trung. Ba là ưa thích chinh phạt nước khác, không nuôi dưỡng nhân dân. Nếu ba việc này không từ bỏ, thì thời gian mất nước không sớm thì muộn. Phàm người làm vua được mọi người quy ngưỡng, vậy nhà vua phải như cây cầu để cứu giúp vạn dân. Vua phải như cái cân, đối xử bình đẳng giữa người thân kẻ sơ. Vua phải như con đường, không ngược với dấu vết của Thánh. Người làm vua như mặt trời chiếu khắp thế gian. Vua phải như mặt trăng làm mát dịu mọi vật. Vua như cha mẹ, có ân nuôi dưỡng thương yêu. Nhà vua như bầu trời bao che tất cả. Nhà vua như mặt đất, vận tải nuôi dưỡng vạn vật. Vua như lửa, thiêu trừ tai họa hiểm nghèo cho muôn dân. Vua như nước, làm thấm nhuần bốn phương. Giống như vị Chuyển luân thánh vương ở thời quá khứ, vua lấy mười việc thiện để giáo hóa chúng sinh.

Nhà vua nghe lời ấy rồi, tự mình hết sức xấu hổ, vì lời nói của Anh vũ chí thành, chí thiết. Vua nghĩ: “Ta là vua của loài người, đã làm điều vô đạo. Vậy ta xin vâng theo lời dạy ấy và thờ chim Anh vũ làm thầy, vâng chịu và thực hành Chánh pháp.”

Bấy giờ ở trong nước phong giáo đã được thực hành, tiếng ác của vua được tiêu diệt. Hoàng hậu, thần quan đều sinh lòng trung thành tôn kính, tất cả nhân dân thấy đều hoan hỷ. Giống như trâu chúa vượt qua sông, người dẫn đường đã chánh thì kẻ đi theo cũng chánh.

Chim Anh vũ lúc ấy là thân của Ta. Vua Ác Thọ nước Ca-thi lúc ấy thì nay là phụ tướng, còn phu nhân lúc ấy nay là vợ phụ tướng vậy.

M